

Bài 27. THỰC HÀNH : ĐỌC BẢN ĐỒ VIỆT NAM

(Phần hành chính và khoáng sản)

I. MỤC TIÊU CỦA BÀI HỌC

Bài học giúp cho HS :

- Rèn luyện kỹ năng đọc bản đồ, nắm vững các kí hiệu và chú giải của bản đồ hành chính, bản đồ khoáng sản Việt Nam.
- củng cố các kiến thức về vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ, tổ chức hành chính của nước ta.
- củng cố các kiến thức đã học về tài nguyên khoáng sản Việt Nam. Nhận xét về sự phân bố khoáng sản ở Việt Nam.

II. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN CHÚ Ý CỦA BÀI HỌC

1. Các kỹ năng đọc bản đồ

Bản đồ là công cụ và phương tiện luôn luôn được sử dụng trong giờ học địa lí. GV cần lưu ý trau dồi kỹ năng đọc và vẽ bản đồ cho HS. Trong bài học này các kỹ năng đọc bản đồ cần rèn luyện là :

- a. Xác định vị trí địa phương (tỉnh, huyện).
- b. Xác định vị trí các điểm cực (Bắc, Nam, Đông, Tây) của phần lãnh thổ đất liền Việt Nam trên bản đồ.
- c. Xác định vị trí các điểm chuẩn nằm trên đường cơ sở để tính chiều rộng lãnh hải biển Việt Nam.
- d. Xác định các mỏ khoáng sản chính trên bản đồ.

2. Ý nghĩa và hệ quả của vị trí địa lí

Cùng với việc rèn luyện kỹ năng đọc bản đồ, GV cần củng cố các kiến thức trong các bài đã học (bài 22, 23, 25, 26).

Vị trí địa lí cho thấy nước Việt Nam nằm trong các khu vực sau đây :

- Vòng đai nội chí tuyến, nhích về chí tuyến Bắc hơn phía Xích đạo.
- Khu vực gió mùa Đông Nam Á.

- Khu vực giao tiếp của nhiều hệ thống tự nhiên, văn hoá, xã hội, dân tộc, ngôn ngữ. Việt Nam có nhiều nét tương đồng với các nước Đông Nam Á.

- Khu vực trung tâm Đông Nam Á. Việt Nam trở thành cầu nối tự nhiên các nước Đông Nam Á lục địa với các nước Đông Nam Á hải đảo.

III. CÁC THIẾT BỊ DẠY HỌC CẦN THIẾT

- Bản đồ hành chính Việt Nam treo tường.

- Bản đồ khoáng sản Việt Nam treo tường hoặc Lược đồ khoáng sản Việt Nam trong SGK đã được phóng to.

- Mỗi HS cần có các bản đồ nêu trên đã được vẽ lại theo SGK để làm thực hành.

IV. GỢI Ý TIỀN TRÌNH THỰC HIỆN BÀI HỌC

1. Xác định vị trí địa phương

Trước khi dạy nội dung này GV cần nhắc lại hệ thống kinh, vĩ tuyến trên Trái Đất và trên bản đồ Việt Nam (xem lại SGK Địa lí 6, phần hình dạng Trái Đất và cách thể hiện).

HS sử dụng bản đồ hành chính Việt Nam, xác định vị trí địa phương. Từ đó HS có được "điểm tựa" đầu tiên, mở rộng sự hiểu biết về không gian lãnh thổ, về phương hướng trên bản đồ Việt Nam.

GV cần xác định rõ toạ độ của địa phương mình hoặc toạ độ của điểm trung tâm của địa phương. Có thể xác định sẵn trên bản đồ treo tường. GV yêu cầu HS tự tìm trên bản đồ nhỏ đã được chuẩn bị trước.

2. Xác định toạ độ các điểm cực (Bắc, Nam, Đông, Tây) phần đất liền Việt Nam trên bản đồ. GV hướng dẫn HS căn cứ vào bảng 23.2 – SGK để tìm các điểm cực trên bản đồ. Ghi nhớ các địa danh này với các đặc trưng riêng biệt :

- Điểm cực Bắc với lá cờ Tổ quốc tung bay trên đỉnh núi Rừng – Lũng Cú – Hà Giang.

- Điểm cực Nam là đất Mũi với rừng ngập mặn xanh tốt.

- Điểm cực Tây là núi Khoan La San, ngã ba biên giới Việt – Trung – Lào, nơi một tiếng gà gáy cả ba nước đều nghe thấy.

- Điểm cực Đông là mũi Đồi, bán đảo Hòn Gốm che chắn cho vịnh Văn Phong, nơi có phong cảnh biển vào loại đẹp nhất trong cả nước.

3. Lập bảng thống kê các tỉnh, thành phố theo mẫu đã cho

Lưu ý HS phân loại các tỉnh, thành phố theo đặc điểm địa lí : Các tỉnh ven biển, các tỉnh nội địa, các tỉnh biên giới với Trung Quốc, với Lào và với Cam-pu-chia. Cộng số lượng các tỉnh thành phố theo từng loại.

4. Về đọc bản đồ khoáng sản Việt Nam

GV nhắc HS ôn lại kí hiệu 10 khoáng sản chính (theo mẫu thống kê ở trang 100) trên lược đồ khoáng sản hoặc trên bản đồ khoáng sản treo tường. Nếu kí hiệu hai bản đồ không giống nhau GV thống nhất theo kí hiệu của bản đồ treo tường. Sau đó cho HS lần lượt tìm nơi phân bố chính của từng loại khoáng sản và ghi thành bảng thống kê theo mẫu đã cho trong SGK (HS kẻ bảng riêng không ghi trực tiếp lên SGK). GV có thể kiểm tra và cho một số HS báo cáo kết quả trước lớp.

5. Về nhận xét sự phân bố của khoáng sản

Mỗi loại khoáng sản có quy luật phân bố riêng phù hợp với từng giai đoạn thành tạo mỏ. Quy luật này đã được nêu ra trong Bài 26, GV có thể đặt câu hỏi như sau :

Than đá được hình thành vào giai đoạn địa chất nào ? Phân bố ở những đâu ?

Các vùng đồng bằng và thềm lục địa nước ta là nơi thành tạo của những khoáng sản chủ yếu nào ? Vì sao ? (xem lại bảng 26.1 của Bài 26).